

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Bé Em
- Ông Trần Văn Hưng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 219/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Bích V**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: **C, ấp P, xã P, Thành phố B, Bến Tre.**

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 392, ấp Phú Hòa, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: bà **Phan Thị Bích V** và ông **Nguyễn Văn Q** thuận t ly hôn

Về con chung: bà **V** và ông **Q** có hai con chung tên **Nguyễn Thị Kim N** sinh ngày 09/8/2005 và **Nguyễn Thị Ngọc B** sinh ngày 24/12/2007. Con chung tên **Nguyễn Thị Kim N** sinh ngày 09/8/2005 - đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, ông **Q** được trực tiếp nuôi con chung tên **Nguyễn Thị Ngọc B** sinh ngày 24/12/2007. Ghi nhận việc ông **Q** không yêu cầu bà **V** cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: bà **V** và ông Qui tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: bà **V** và ông **Q** cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà **V** phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004499 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- UBND xã P.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương